

Số 4/2017/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị  
đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách  
nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài  
chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.*

*Xét Tờ trình số 6094/TTr-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị ban hành quy định các mức chi về công tác  
phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước  
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội  
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ  
họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (Có Quy định kèm theo).

**Điều 2.** Bãi bỏ Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND ngày 15/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa III Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Chi cục VT-LT tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐ và CV phòng TH, HSKH.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Diễn**



**QUY ĐỊNH**

**Các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan,  
đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND  
ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định các mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối với chế độ công tác phí:

- Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân.

2. Đối với chế độ chi hội nghị:

- Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề; hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ công tác do các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức theo quy định hiện hành; kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và cuộc họp các Ban của Hội đồng nhân dân.

- Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các hội nghị chuyên môn, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ hoặc các hội nghị được tổ chức theo quy định trong điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

**Điều 3. Mức chi công tác phí**

1. Tiêu chuẩn vé máy bay đi công tác trong nước:

a) Hạng ghế thương gia: Cán bộ lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,3 trở lên.



b) Hạng ghế thường: Các đối tượng còn lại.

2. Thanh toán khoán kinh phí sử dụng ô tô khi đi công tác, khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác:

Đối với cán bộ, công chức, viên chức không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác, nhưng nếu đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại) mà tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm đi công tác.

3. Mức phụ cấp lưu trú tối đa để trả cho người đi công tác là 200.000 đồng/ngày (bao gồm đi công tác trong và ngoài tỉnh).

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú: 250.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (áp dụng cho cả những ngày làm việc trên biển, đảo, những ngày đi, về trên biển, đảo). Trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ chi bồi dưỡng khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất (phụ cấp lưu trú hoặc chi bồi dưỡng) để chi trả cho người đi công tác.

4. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác:

Cơ quan, đơn vị thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho người đi công tác theo một trong hai hình thức sau:

a) Thanh toán theo hình thức khoán:

- Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên, mức khoán: 1.000.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác;

- Đối với các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:

+ Đi công tác ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh, mức khoán: 450.000 đồng/ngày/người;

+ Đi công tác tại huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh, mức khoán: 350.000 đồng/ngày/người;

+ Đi công tác tại các vùng còn lại, mức khoán: 300.000 đồng/ngày/người.

b) Thanh toán theo hoá đơn thực tế:

- Đi công tác tại các quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

+ Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên: Mức thanh toán giá thuê phòng ngủ tối đa là 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 1 người/phòng;



+ Đối với các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

- Đi công tác tại các vùng còn lại:

+ Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên: Mức thanh toán giá thuê phòng ngủ tối đa là 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 1 người/phòng;

+ Đối với các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

#### 5. Thanh toán tiền công tác phí theo tháng

Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; cán bộ thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng, cụ thể:

+ Văn thư, thủ quỹ, kế toán: 500.000 đồng/người/tháng;

+ Cán bộ kiểm lâm đi kiểm tra rừng; cán bộ các cơ quan tổ tụng đi điều tra, kiểm sát, xác minh, tổng đạt và các cán bộ phải thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng khác: 500.000 đồng/người/tháng;

Trường hợp một người giữ hai chức vụ được thanh toán tiền công tác phí theo tháng trở lên thì chỉ được thanh toán mức cao nhất.

#### **Điều 4. Mức chi hội nghị**

1. Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị: Thực hiện theo mức chi thù lao quy định đối với giảng viên, báo cáo viên tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

2. Chi giải khát giữa giờ: 20.000 đồng/01 buổi (nửa ngày)/đại biểu.

3. Mức chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước như sau:

a) Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương: 200.000 đồng/ngày/người;

b) Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành, nội thị của thành phố trực thuộc tỉnh; tại các huyện, thị xã thuộc tỉnh: 150.000 đồng/ngày/người;

c) Riêng cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 100.000 đồng/ngày/người;

d) Đối với đại biểu khách mời không thuộc diện hưởng lương ngân sách nhà nước khi tham gia kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Thường



trực Hội đồng nhân dân và cuộc họp các Ban của Hội đồng nhân dân các cấp; nếu hưởng theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông thì không được hưởng chế độ chi hỗ trợ tiền ăn quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c, Khoản 3, Điều này.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Mức chi tại Điều 3, Điều 4 Quy định này là mức tối đa áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ vào mức chi quy định tại Nghị quyết này và các nội dung quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính, các văn bản quy định hiện hành có liên quan và khả năng nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị để sửa đổi, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ trước khi triển khai thực hiện.

2. Ngoài những nội dung quy định tại Quy định này, các nội dung khác liên quan đến chế độ công tác phí và chế độ chi hội nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Khi các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế. /

**CHỦ TỊCH**



**Lê Diễm**